

# GIAO DỊCH GIẢNG CO

## TÂM ĐIỂM THỊ TRƯỜNG

**Triển vọng tích cực của ngành Thép cuối năm 2024 và 2025.**

Khởi xướng thuế chống bán phá giá với thép HRC từ Trung Quốc và Ấn Độ giúp gia tăng sản lượng bán hàng trong nước. Ngoài ra, giá thép tạo đáy đi lên và giá nguyên vật liệu tăng chậm góp phần cải thiện biên lợi nhuận.

Ngành bất động sản trong nước dần hồi phục, đồng thời việc Trung Quốc tung ra hàng loạt các biện pháp kích thích kinh tế mới nhằm vực lại thị trường bất động sản có thể khiến giá thép Trung Quốc phục hồi và làm giảm lợi thế về thép nhập khẩu từ Trung Quốc vào Việt Nam.

Bên cạnh đó, giải ngân đầu tư công được đẩy mạnh cũng là những động lực tăng trưởng cho giá thép nội địa.

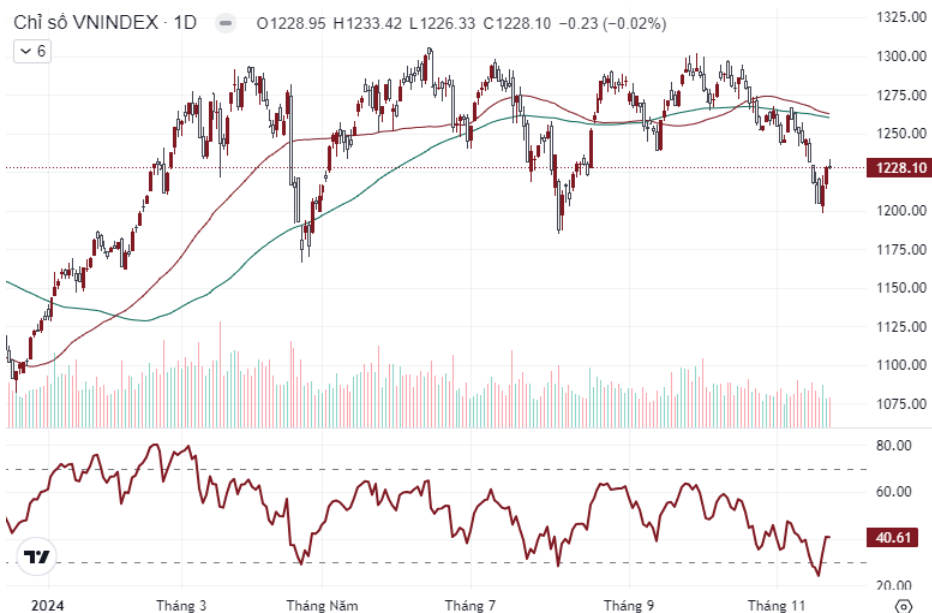
## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

**Xu hướng VN-INDEX ngắn hạn**

**VN-Index giảm nhẹ 0,02 điểm trong phiên 22/11 kết phiên ở mức 1.228,10 điểm.** Thanh khoản giảm 17,29% so với phiên giao dịch ngày 21/11. Khối ngoại quay lại mua ròng gần 32 tỷ đồng trên HOSE.

**Thị trường có khả năng tiếp tục giằng co quanh vùng 1.220 - 1.240 trong phiên giao dịch ngày 25/11.** Sau một tuần giao dịch tích cực với xu hướng tăng điểm và sự đảo chiều của khối ngoại khi chấm dứt chuỗi bán ròng, thị trường đã xuất hiện những tín hiệu khả quan. Dù VN-Index vẫn phản ứng thận trọng quanh ngưỡng kháng cự 1.230-1.240, thanh khoản dưới trung bình sẽ làm tăng khả năng lực cầu giá thấp trở lại. Tuy nhiên, nếu áp lực bán ồ ạt và vi phạm vùng hỗ trợ khiến chỉ số đóng cửa dưới 1.220 điểm, điều này sẽ làm tăng khả năng vi phạm vùng 1.200 điểm trong các phiên giao dịch tiếp theo.

## ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VNINDEX



## CỔ PHIẾU KHUYẾN NGHỊ

# HPG

**Khuyến nghị: Mua**

**TP: 29.600 VND | UPSIDE: +14%**

### Chiến lược hành động

**MUA:** Xu hướng điều chỉnh của thị trường vẫn đang hiện hữu. Khi xu hướng ngắn hạn vẫn đang ở trạng thái yếu, nhà đầu tư được khuyến nghị chỉ duy trì nắm giữ một vị thế an toàn và tránh các quyết định mua đuổi giá.

**BÁN:** NĐT duy trì tỷ trọng hợp lý, xem xét cơ cấu danh mục các mã yếu hơn thị trường chung để bảo vệ lợi nhuận.

### Tổng quan thị trường

Thị trường	Giá trị	%Δ
<b>VN-Index</b>		
Đóng cửa	1.228,10	-0,02
KLCP (triệu CP)	534,44	-17,29
GTGD (tỷ VND)	12.758	-17,99
Khớp lệnh	10.523	-21,17
Thỏa thuận	2.235	1,22
<b>HNX-Index</b>		
Đóng cửa	221,29	-0,21
KLCP (triệu CP)	51,59	62,82
GTGD (tỷ VND)	815,1	44,67
<b>UPCoM</b>		
Đóng cửa	91,70	0,24
KLCP (triệu CP)	36,06	17,60
GTGD (tỷ VND)	702,52	-7,72

**Diễn biến TTCK Mỹ:** Chỉ số Dow Jones đóng cửa ở mức kỷ lục mới vào thứ sáu, khép lại một tuần chiến thắng cho cổ phiếu. Chỉ số Dow blue-chip tăng 426,16 điểm, tương đương 0,97%, lên 44.296,51, mức đóng cửa cao nhất mọi thời đại mới và là phiên tăng thứ ba liên tiếp. Chỉ số S&P 500 tăng 0,35% để đóng cửa ở mức 5.969,34 trong ngày chiến thắng thứ năm liên tiếp.

**Thế giới:** Chính phủ Nhật Bản dự kiến sẽ công bố gói kích thích kinh tế trị giá 22.000 tỷ yen (khoảng 140 tỷ USD) nhằm tăng nguồn thu nhập cho người tiêu dùng vào thứ Sáu (22/11) sau kết quả bầu cử vừa qua. Theo các phương tiện truyền thông địa phương, gói kích thích kinh tế trên bao gồm trợ cấp năng lượng và nhiên liệu, cũng như hỗ trợ tiền mặt cho các hộ gia đình có thu nhập thấp tại nền kinh tế lớn thứ tư thế giới. Theo các báo cáo, tác động chung của gói kích thích kinh tế dự kiến sẽ được trình lên quốc hội vào một thời điểm sau đó, dự kiến sẽ lên tới 39.000 tỷ yen khi bao gồm các khoản vay và đầu tư của khu vực tư nhân. Ngoài ra, cũng có những lo ngại rằng chính phủ có thể gây áp lực lên Ngân hàng Trung ương Nhật Bản (BoJ) để chậm tăng lãi suất, ngay cả khi điều này dẫn đến đồng yen yếu.

**Việt Nam:** Theo Vietnam Investors Service (VIS), những cải thiện tích cực của thị trường trái phiếu doanh nghiệp thể hiện ở đầu tiên là phát hành trái phiếu tăng trưởng ổn định. Tính đến tháng 10/2024, tổng giá trị phát hành trái phiếu doanh nghiệp đạt 366 nghìn tỷ đồng, vượt tổng mức phát hành cả năm 2023. Thứ hai, tín nhiệm của tổ chức phát hành có sự cải thiện. Tháng 10/2024 ghi nhận chỉ 11% tổ chức phát hành có hồ sơ tín nhiệm ở mức “Dưới trung bình” hoặc yếu hơn, cải thiện đáng kể so với mức 24% trong tháng 9. Thứ ba, thanh khoản thị trường thứ cấp đạt mức cao nhất. Tỷ lệ vòng quay (liquidity ratio) của thị trường thứ cấp trong tháng 10/2024 đạt 10%, mức cao nhất kể từ tháng 7/2023. Thứ tư, phát hành ra công chúng và tái cấu trúc nợ hiệu quả. Trong năm 2024, 11,5% tổng giá trị phát hành mới đến từ các đợt phát hành ra công chúng, tăng đáng kể so với những năm trước.

**Tỷ giá USD/VND:** Tỷ giá tự do giao dịch quanh mức 25.419.

**Đường:** Giá đường tương lai giảm xuống còn khoảng 21 cent/pound, chịu áp lực từ dự báo thâm hụt toàn cầu nhỏ hơn cho mùa vụ 2024/25 và nguồn cung đường tăng từ Thái Lan. Tổ chức Đường quốc tế (ISO) đã điều chỉnh dự báo thâm hụt toàn cầu năm 2024/25 xuống còn 2,51 triệu tấn, giảm từ mức 3,58 triệu tấn.

**NO1:** Công ty Cổ phần Tập đoàn 911 (NO1) vừa thông báo ông Lưu Đình Tuấn - chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm người đại diện pháp luật - đã từ trần ngày 22-11-2024. Theo kế hoạch, chiều 23-11 là thời điểm Tập đoàn 911 tổ chức đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2024. Tài liệu trước cuộc họp cho thấy đại hội dự kiến sẽ bàn luận, thông qua nhiều nội dung quan trọng với doanh nghiệp như miễn nhiệm và bổ sung thành viên HĐQT, thông qua việc đầu tư tài sản, sửa đổi quy chế nội bộ, tăng vốn... Trong đó, một nội dung đáng chú ý là hội đồng quản trị sẽ trình cổ đông thông qua việc ký kết mua bán xe ô tô và dịch vụ cho thuê pin với Công ty TNHH kinh doanh thương mại và dịch vụ Vinfast. Giá trị hợp đồng lên tới 500 tỉ đồng, thời gian dự kiến trong quý 2-2025.

**PDR:** Sở Văn hóa và Thể thao TP.HCM vừa báo cáo UBND TP.HCM, HĐND TP.HCM và Sở Kế hoạch và Đầu tư về nghiên cứu tiến khả thi dự án xây dựng Trung tâm Thể dục thể thao Phan Đình Phùng (gọi tắt dự án nhà thi đấu Phan Đình Phùng). Theo báo cáo, dự án nhà thi đấu Phan Đình Phùng có khuôn viên đất rộng 14.417m2, có mật độ xây dựng 50%, hệ số sử dụng đất 2.0, dự kiến xây 3 tầng nổi và 3,5 tầng hầm, tổng diện tích sàn xây dựng tối đa (tính cả phần ngầm) là 59.679m2, chiều cao công trình là 28m. Công trình sẽ đáp ứng nhu cầu tập luyện và thi đấu 13 môn thể thao như bóng chuyền, bóng rổ, đấu kiếm, cầu lông... với từ 4.000-5.000 ghế ngồi, với tổng mức đầu tư là 1.850 tỉ đồng, đầu tư bằng vốn ngân sách thành phố. Thời gian thực hiện dự án là 5 năm, từ năm 2024 - 2029. Trong đó năm 2024 TP.HCM sẽ lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiến khả thi. Năm 2025, TP.HCM sẽ tổ chức thi tuyển phương án kiến trúc (nếu có) và lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi.

**Chứng khoán thế giới**

Thị trường	Điểm số	%Δ	YTD
SP500	5.969,34	0,35	25,15
DJIA	44.296,51	0,97	17,53
Nasdaq	19.003,65	0,16	26,60
Shanghai	3.267,19	-3,06	9,82
Hang Seng	19.229,97	-1,89	12,80

**Thị trường hàng hóa**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
Vàng	2.715,85	1,75	31,67
Dầu WTI	71,18	1,47	-0,66
Dầu Brent	75,17	1,23	-2,43
Than	141,50	0,00	-3,35
Đồng	4,0735	-0,83	4,97
Quặng sắt	101,95	0,00	-25,24
Thép	455,48	-1,32	-17,38

**Thị trường ngoại tệ**

Chỉ số	Giá (USD)	%Δ	YTD
DXY	107,52	0,46	6,06
USD/JPY	154,71	0,14	9,68
USD/CNY	7,2582	0,07	1,87
EUR/USD	1,0417	-0,55	-5,61
GBP/USD	1,2532	-0,46	-1,55

**Top đợt phá khối lượng (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
DCM	251,79	37,90	1,34
DPM	203,27	35,50	1,87
HHV	47,68	11,00	0,92
CSM	26,96	12,70	6,72
PAN	33,89	22,70	1,11

**Top giá trị giao dịch (tỷ VND)**

Mã CP	Giá trị	Giá	%Δ
HPG	451,06	26,10	0,97
FPT	389,77	133,90	0,68
VHM	382,15	41,60	-3,93
DXG	358,67	16,80	-2,61
VPB	346,89	19,05	-0,78

# HPG

(HOSE)

## Khuyến nghị

Giá hiện tại (21/11/2024)	26.100
Giá mục tiêu	29.600
Tiềm năng tăng trưởng	14%–16%
Vùng mua	25.600–26.000
<b>Ngưỡng cắt lỗ</b>	<b>&lt;24.500</b>

Mua

## LUẬN ĐIỂM ĐẦU TƯ

**Lũy kế 9T đầu năm 2024**, HPG ghi nhận gần 105.000 tỷ đồng doanh thu và 9.210 tỷ đồng lợi nhuận sau thuế, lần lượt tăng 23% và 140% so với cùng kỳ năm. Qua đó, Hòa Phát hoàn thành 75% kế hoạch doanh thu và 92% kế hoạch lợi nhuận cả năm nay.

**Mảng thép xây dựng tiếp tục tăng trưởng**: Sản lượng tiêu thụ thép xây dựng tăng mạnh 19% svck, cao hơn nhiều so với mức tăng trưởng của toàn ngành là 7%. Theo đó, thị phần của HPG tăng từ 33% trong 9 tháng đầu năm 2023 lên 38% trong 9 tháng đầu năm 2024. Đồng thời, doanh thu phôi thép cũng tăng gấp 9 lần với sản lượng đạt 215 nghìn tấn trong Q3/2024.

**Siêu dự án Dung Quất 2**: Lò cao đầu tiên dự kiến hoạt động trong quý IV/2024, với phân kỳ 2 hoàn thành vào quý IV/2025. Công suất dự kiến đạt 80% vào năm 2026 và sẽ hoạt động hết công suất trong giai đoạn 2027–2028. Dự án sẽ nâng công suất thép thô của HPG lên 14,5 triệu tấn/năm, tập trung vào thép cuộn cán nóng (HRC) và thép chất lượng cao.

**Về lĩnh vực tôn mạ**, sản lượng xuất khẩu đạt đóng góp 139.000 tấn, tương đương 42% tổng sản lượng bán hàng của Tôn Hòa Phát. Hiện thị trường xuất khẩu chính của Tôn Hòa Phát là các quốc gia, vùng lãnh thổ tại châu Âu, châu Á, châu Mỹ, mặt hàng xuất khẩu chủ yếu là tôn mạ kẽm và mạ lạnh.

**Về sản phẩm nông nghiệp**, hiện Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát bước đầu đã xuất khẩu trứng gà sang một số quốc gia như Lào, Campuchia.

**Về mảng điện máy**, giữa tháng 10 vừa qua, Điện lạnh Hòa Phát đã xuất khẩu dòng tủ lạnh Double Inverter sang Hoa Kỳ, mở ra cơ hội lớn cho HPG.

## Thông tin doanh nghiệp

Phân ngành ICB L2	Tài nguyên cơ bản
Biến động giá 1Y	23.500–29.600
KLGDBQ 10D (CP)	23.802.960
Vốn hóa (tỷ đồng)	166.942,13
BVPS	17.446
P/E (lần)	13,70
P/B (lần)	1,50
EPS (VND)	1.905,11
SL CPLH (triệu CP)	6.396,25
Tỷ lệ free-float (%)	55,00
Tỷ lệ sở hữu NĐTNN (%)	21,88
ROA (%)	6,03
ROE (%)	11,38

## PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

HPG đang tích cực lấy lại các mốc MA ngắn và dài hạn, đồng thời các chỉ báo MFI, RSI cũng đang cho xu hướng tiến về vùng mua an toàn. Cần quan sát thêm diễn biến thị trường để có điểm mua phù hợp.



Chỉ báo kỹ thuật	Giá trị	Hành động
Xu hướng ngày	-	Tăng
Xu hướng tuần	-	Đi ngang
Xu hướng tháng	-	Đi ngang
RSI 14	45,28	Quan sát
MFI	55,61	Quan sát
MA10	26,33	Quan sát
MA20	26,56	Quan sát
MA50	26,45	Quan sát
MA100	26,59	Quan sát

## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
<b>Danh mục theo dõi</b>										
1	VRE	Theo dõi	17,8-18,1			20.000	17.000			
2	VCG	Theo dõi	16,8-17,2			19.300	16.100			
3	VOS	Theo dõi	14,1-14,8			17.000	13.800			

### Danh mục cổ phiếu chạm điểm mua

1	LPB	Nắm giữ	31,2-31,7	25/10/2024	31.700	35.000	29.850			0,5%
2	DGC	Nắm giữ	106-108	06/11/2024	107.400	124.000	103.000			-1,4%
3	DPM	Nắm giữ	34,3-34,7	11/11/2024	33.400	37.400	32.800			6,3%
4	MSN	Nắm giữ	70,4-71,5	11/11/2024	71.300	79.000	67.400			-0,4%
5	QNS	Nắm giữ	48,6-49,0	18/11/2024	49.000	55.000	46.400			3,5%
6	PDR	Nắm giữ	20,6-21,0	20/11/2024	19.900	24.000	19.800			4,3%
7	POW	Theo dõi	11,2-11,5	21/11/2024	11.300	13.000	11.000			0,9%
8	DRI	Theo dõi	11,8-12,0	21/11/2024	11.800	13.800	11.200			6,8%
9	VHC	Theo dõi	72,6-73,4	21/11/2024	70.500	82.500	69.400			1,6%
10	CTG	Nắm giữ	33,2-33,7	21/11/2024	33.600	36.800	31.900			4,2%

## DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ THỰC HIỆN GẦN ĐÂY

STT	Mã cổ phiếu	Vị thế	Vùng mua	Ngày mua	Giá mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Ngày bán	Giá bán	+ / -
1	FPT	Chốt lời	118,0-124,0	06/8/24	120.000	149.000	113.000	18/10/24	137.700	14,2%
2	QNS	Chốt lời	47-47,7	23/9/2024	48.000	54.500	45.000	18/10/24	49.700	3,1%
3	PAN	Chốt lời	23,4-23,6	04/10/2024	23.000	26.000	22.300	18/10/24	24.400	6,5%
4	HSG	Cắt lỗ	20,5-21,0	08/10/2024	20.900	24.100	19.700	22/10/24	20.600	-1,4%
5	DGW	Cắt lỗ	45,0-46,0	17/10/2024	45.600	51.400	43.200	22/10/24	45.300	-0,7%
6	VGT	Cắt lỗ	13,6-14,2	19/9/2024	14.100	16.500	13.000	24/10/24	13.600	-3,5%
7	VHC	Chốt lời	69,5-70,3	09/10/2024	70.500	78.200	67.000	24/10/24	72.900	3,4%
8	VGC	Cắt lỗ	42,5-43,8	11/10/2024	43.700	49.600	41.000	24/10/24	40.800	-3,8%
9	KBC	Cắt lỗ	27-27,6	18/10/2024	27.500	33.300	25.900	24/10/24	26.400	-4,0%
10	CTD	Chốt lời	63,2-64,2	21/10/2024	63.400	70.000	60.600	24/10/24	67.800	6,9%
11	SAB	Cắt lỗ	55,6-57,2	26/9/2024	57.500	65.000	53.800	25/10/24	56.000	-2,6%
12	IDC	Chốt lời	55-55,7	23/10/2024	53.800	63.800	52.650	05/11/24	55.700	3,5%
13	HAH	Chốt lời	41,2-42	28/10/2024	42.000	46.800	39.500	08/11/24	46.500	10,7%
14	MWG	Chốt lời	63,1-63,7	16/10/2024	64.300	69.300	60.300	11/11/24	65.000	1,09%
15	VGI	Chốt lời	69,0-72,0	06/11/2024	72.000	82.700	67.000	11/11/24	89.500	24,3%
16	TCB	Cắt lỗ	24,2-24,6	17/10/2024	24.100	26.600	23.200	12/11/24	23.400	-2,9%
17	SZC	Chốt lời	37,6-38,3	23/10/2024	38.100	42.500	36.400	12/11/24	42.700	12,1%
18	HDG	Chốt lời	26,0-27,0	06/11/2024	27.550	31.000	25.200	12/11/24	28.600	3,8%
19	VCI	Chốt lời	35-35,5	31/10/2024	34.300	41.200	33.500	14/11/24	34.700	1,2%
20	DBC	Chốt lời	27,4-28	31/10/2024	27.700	32.000	26.300	14/11/24	28.000	1,1%
21	NKG	Cắt lỗ	20,8-21,2	08/11/2024	21.050	24.000	19.900	14/11/24	20.000	-1,2%

Email: [research@lpbs.com.vn](mailto:research@lpbs.com.vn)

Website: [Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank \(lpbs.com.vn\)](http://Cong Ty Cổ Phần Chứng Khoán LPBank (lpbs.com.vn))

Mở tài khoản LPBS tại:



### Miễn trừ trách nhiệm:

Các thông tin, số liệu thống kê tại báo cáo này được LPBS lập dựa trên nguồn thông tin chính thống và đáng tin cậy tại thời điểm LPBS phát hành báo cáo. Báo cáo được lập với mục đích cung cấp thông tin khái quát về thị trường, dự báo và cảnh báo được sử dụng làm thông tin tham khảo trong nội bộ LPBS và thông tin tham khảo cho nhà đầu tư.

Các ý kiến tại báo cáo được đưa ra sau khi đã được cẩn thận xem xét kỹ càng dựa trên những thông tin mà cá nhân chúng tôi đánh giá là tốt nhất tại thời điểm thu nhập được. Báo cáo này có giá trị tham khảo và không nên được giải như một lời đề nghị mua hay bán bất cứ chứng khoán nào. LPBS được miễn trừ trách nhiệm đối với thiệt hại hoặc sự kiện bị coi là thiệt hại do sử dụng nội dung trong báo cáo này.

Bản quyền báo cáo thuộc về LPBS, mọi hành vi trích dẫn, sao chép, sửa đổi, phát hành báo cáo là vi phạm bản quyền nếu chưa được sự đồng ý bằng văn bản của LPBS.